

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG ỦY BAN KIỂM TOÁN
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ DẦU KHÍ CỬU LONG

*(Ban hành lần 1 theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của
Bộ Tài chính ban hành Quy chế mẫu hoạt động của UBKT áp dụng cho doanh nghiệp)*

Sóc Trăng, tháng 04/2021

MỤC LỤC

CHƯƠNG I	2
QUY ĐỊNH CHUNG	2
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh	2
Điều 2. Đối tượng áp dụng	2
CHƯƠNG II	2
HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN	2
Điều 3. Các nguyên tắc hoạt động của Ủy ban kiểm toán	2
Điều 4. Phương pháp thực hiện kiểm toán nội bộ	3
Điều 5. Kế hoạch kiểm toán	3
Điều 6. Trách nhiệm, quyền hạn và nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán	3
Điều 7. Thành phần và tiêu chuẩn thành viên Ủy ban kiểm toán	4
Điều 8. Cuộc họp của Ủy ban kiểm toán	5
Điều 9. Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên	5
CHƯƠNG III	6
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	6
Điều 10. Hiệu lực thi hành	6
Điều 11. Sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế	6
Điều 12. Tổ chức thực hiện	6

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA KIỂM TOÁN NỘI BỘ CÔNG TY CP ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ DẦU KHÍ CỬU LONG

(Ban hành theo Nghị quyết HĐQT số 03/HĐQT.PVCL.21 ngày 27/04/2021

-----o0o-----

- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 03/NQ.HĐQT.PVCL.21 ngày 27/04/2021;
- Hội đồng quản trị ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long;
- Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long bao gồm các nội dung sau:

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán và các thành viên Ủy ban kiểm toán nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng cho tất cả thành viên Ủy ban kiểm toán của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long và các tổ chức, cá nhân trong Công ty có liên quan đến hoạt động của Ủy ban kiểm toán trong phạm vi toàn doanh nghiệp bao gồm cả trụ sở chính, công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện.

CHƯƠNG II HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

Điều 3. Các nguyên tắc hoạt động của Ủy ban kiểm toán

1. Ủy ban kiểm toán phải báo cáo trực tiếp bằng văn bản với Hội đồng quản trị và không bị can thiệp trong việc thực hiện nhiệm vụ nhằm đảm bảo Công ty tuân thủ mọi quy định luật pháp.

2. Thành viên Ủy ban kiểm toán thực hiện các công việc tuân thủ quy định pháp luật và các quy định có liên quan; không tham gia các hoạt động làm ảnh hưởng đến uy tín nghề nghiệp.
3. Thành viên Ủy ban kiểm toán không tiết lộ các thông tin được cung cấp trừ khi việc tiết lộ thông tin theo yêu cầu pháp luật.
4. Thành viên Ủy ban kiểm toán phải trung thực, không bị ảnh hưởng chi phối từ bất kỳ ai trong việc đưa ra các kết luận của mình.

Điều 4. Phương pháp thực hiện kiểm toán nội bộ

Phương pháp thực hiện kiểm toán nội bộ là phương pháp kiểm toán “định hướng theo rủi ro”, ưu tiên tập trung nguồn lực để kiểm toán các bộ phận/quy trình được đánh giá có mức độ rủi ro cao.

Điều 5. Kế hoạch kiểm toán

1. Hàng năm, trước ngày 31 tháng 12, Ủy Ban kiểm toán sẽ trình Hội đồng quản trị công ty kế hoạch kiểm toán nội bộ để xem xét và phê duyệt.
2. Kế hoạch kiểm toán nội bộ sẽ bao gồm phạm vi kiểm toán, đối tượng kiểm toán, các mục tiêu kiểm toán, nội dung kiểm toán, niên độ kiểm toán, thời gian kiểm toán, lịch trình làm việc, cũng như các yêu cầu về ngân sách và nguồn lực cho năm tài chính/năm dương lịch tiếp theo.
3. Kế hoạch kiểm toán nội bộ sẽ được xây dựng dựa trên sự ưu tiên của kiểm toán bằng phương pháp định hướng theo rủi ro, có xem xét đến các ý kiến đóng góp của Ban Tổng Giám đốc, Ủy ban kiểm toán, Hội đồng quản trị/ Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty. Chủ nhiệm Ủy ban kiểm toán phải đánh giá rủi ro toàn diện các hoạt động, các quy trình nghiệp vụ, các đơn vị/bộ phận để lập kế hoạch kiểm toán nội bộ. Người phụ trách kiểm toán nội bộ sẽ xem xét và điều chỉnh kế hoạch nếu cần, để đáp ứng với những thay đổi trong kinh doanh, rủi ro, hoạt động, chương trình, hệ thống và kiểm soát của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long. Bất kỳ điều chỉnh đáng kể nào từ kế hoạch kiểm toán nội bộ đã được phê duyệt sẽ được thông báo cho Ban Tổng Giám đốc, Ủy ban kiểm toán, Hội đồng quản trị/ Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty thông qua các báo cáo hoạt động định kỳ.
4. Kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm phải được phê duyệt trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày người phụ trách kiểm toán nội bộ trình lên Hội đồng quản trị/Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty.
5. Kế hoạch kiểm toán nội bộ phải được gửi cho Ban Tổng Giám đốc, Ủy ban kiểm toán, Hội đồng quản trị/ Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty trong thời hạn 03 (ba) ngày, kể từ ngày được phê duyệt.

Điều 6. Trách nhiệm, quyền hạn và nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán

Ủy ban kiểm toán có trách nhiệm, quyền hạn và nghĩa vụ sau đây:

1. Giám sát tính trung thực báo cáo tài chính của Công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của Công ty;
2. Rà soát hệ thống Kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro;
3. Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông;

4. Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty;
5. Kiến nghị công ty kiểm toán độc lập, mức thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với công ty kiểm toán để Hội đồng quản trị thông qua trước khi trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt;
6. Theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán, đặc biệt trong trường hợp Công ty có sử dụng các dịch vụ phi kiểm toán của bên kiểm toán;
7. Giám sát nhằm bảo đảm Công ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của Công ty;
8. Được quyền tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty, trao đổi với các thành viên Hội đồng quản trị khác, Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban kiểm toán;
9. Có quyền yêu cầu đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề liên quan báo cáo tài chính kiểm toán tại các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán;
10. Sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật, kế toán hoặc các tư vấn khác bên ngoài khi cần thiết;
11. Xây dựng và trình Hội đồng quản trị các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro, đề xuất với Hội đồng quản trị các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của Công ty;
12. Lập báo cáo bằng văn bản gửi đến Hội đồng quản trị khi phát hiện thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
13. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán và trình Hội đồng quản trị thông qua;
14. Các quyền và nghĩa vụ khác theo Điều lệ công ty.

Điều 7. Thành phần và tiêu chuẩn thành viên Ủy ban kiểm toán

1. Ủy ban kiểm toán có 03 thành viên. Chủ nhiệm Ủy ban kiểm toán phải là thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành hoặc người do Hội đồng quản trị đề cử.
2. Thành viên Ủy ban kiểm toán phải có kiến thức về kế toán, kiểm toán, có hiểu biết chung về pháp luật và hoạt động của Công ty và không thuộc các trường hợp sau:
 - a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
 - b) Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.

3. Chủ nhiệm Ủy ban kiểm toán phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành hoạt động của công ty.
4. Việc bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác trong Ủy ban kiểm toán phải được Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị.
5. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ủy ban kiểm toán, thành viên Ủy ban kiểm toán theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, công bố trong Báo cáo thường niên của Công ty.

Điều 8. Cuộc họp của Ủy ban kiểm toán

1. Ủy ban kiểm toán phải họp ít nhất 02 lần trong một năm. Biên bản họp được lập chi tiết, rõ ràng và phải được lưu giữ đầy đủ. Người ghi biên bản và các thành viên Ủy ban kiểm toán tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp.
2. Ủy ban kiểm toán thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên Ủy ban kiểm toán có một phiếu biểu quyết. Quyết định của Ủy ban kiểm toán được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ nhiệm Ủy ban kiểm toán.

Điều 9. Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên

1. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán có trách nhiệm báo cáo hoạt động tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
2. Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên phải đảm bảo có các nội dung sau:
 - a) Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy ban kiểm toán và từng thành viên Ủy ban kiểm toán theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
 - b) Tổng kết các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán và các kết luận, kiến nghị của Ủy ban kiểm toán;
 - c) Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty;
 - d) Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;
 - đ) Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty;

- e) Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp;
- g) Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông;
- h) [Các nội dung khác (nếu có)].

CHƯƠNG III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành từ ngày 27 tháng 4 năm 2021

Điều 11. Sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế

1. Chủ nhiệm Ủy ban kiểm toán có trách nhiệm rà soát định kỳ Quy chế này và đề xuất các sửa đổi, bổ sung, thay thế cần thiết.
2. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế này do Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty quyết định.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

Các thành viên Hội đồng quản trị/ Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty, Ủy ban kiểm toán hoặc bộ phận trực thuộc được ủy quyền bởi Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, và các tổ chức, cá nhân trong Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Sóc Trăng, ngày 27 tháng 4 năm 2021
TM. CTY CPĐT & PTĐT DẦU KHÍ CỬU LONG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:

- HDQT, UBKT,BTGD;
- CBTT, Website;
- Lưu. TK HDQT



NGUYỄN TRIỆU DŨNG